

Số: /SXD-QLN  
V/v thực hiện việc công bố thông tin  
Quý IV và cả năm 2022 về Nhà ở và  
thị trường bất động sản

Nam Định, ngày tháng 12 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục thuế tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo tại Văn bản 1058/UBND-VP5 ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh Nam Định yêu cầu Sở Xây dựng chủ trì phối hợp các Sở, ngành và các đơn vị liên quan báo cáo theo nội dung Văn bản số 5652/BXD-QLN ngày 14/12/2022 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện việc công bố thông tin về Nhà ở và thị trường bất động sản. Để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ, đồng thời nhằm đảm bảo số liệu tổng hợp công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản Quý IV và cả năm 2022 đầy đủ chính xác.

Sở Xây dựng đề nghị các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan báo cáo nội dung như sau:

### **I. Đánh giá tình hình thị trường bất động sản Quý IV và cả năm 2022.**

1. Về tình hình chung của thị trường bất động sản tại địa phương:

- Số lượng dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư;
- Số lượng các dự án phát triển nhà ở, dự án bất động sản được cấp phép, đang triển khai, đã hoàn thành.
- Số lượng dự án, căn hộ đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai (bao gồm nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân).
- Lượng giao dịch và tổng giá trị giao dịch căn hộ chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền chuyển nhượng.
- Giá nhà ở và một số loại hình bất động sản khác (chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền, nhà ở xã hội).
- Giá cho thuê văn phòng; mặt bằng thương mại; khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng, bất động sản công nghiệp.

2. Khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bất động sản trên địa bàn, đề xuất giải pháp tháo gỡ (nếu có).

### **II. Tổng hợp số liệu báo cáo Quý IV năm 2022**

## 1. Về dự án phát triển nhà ở thương mại

Biểu 1

STT	Dự án nhà ở Thương mại							
	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn nhà đầu tư		
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		Đấu thầu	Đấu giá	Chỉ định nhà đầu tư
<b>Tổng</b>								

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở Thương mại											
	Được cấp phép trong quý			Đang triển khai trong quý			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý			Hoàn thành trong quý		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)
<b>Tổng</b>												

## 2. Về dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để xây dựng nhà ở (đất nền)

Đơn vị báo cáo	Dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để xây dựng nhà ở (Các dự án xây dựng khu dân cư tập trung, khu ĐTM)					
	Được cấp phép mới trong quý		Đang triển khai trong quý		Hoàn thành trong quý	
	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)
<b>Tổng</b>						

## 3. Về dự án nhà ở xã hội

## a) Về dự án nhà ở thu nhập thấp khu đô thị

Biểu 1

STT	Dự án nhà ở thu nhập thấp khu đô thị					
	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn Nhà đầu tư
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		
<b>Tổng</b>						

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở thu nhập thấp khu đô thị							
	Được cấp phép mới trong quý		Đang triển khai trong quý		Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý		Hoàn thành trong quý	
	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)
<b>Tổng</b>								

b) Về dự án nhà ở công nhân

Biểu 1

STT	Về dự án nhà ở công nhân					
	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn Nhà đầu tư
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		
<b>Tổng</b>						

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở công nhân							
	Được cấp phép mới trong quý		Đang triển khai trong quý		Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý		Hoàn thành trong quý	
	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)
<b>Tổng</b>								

4. Về dự án du lịch nghỉ dưỡng

Biểu 1

STT	Về dự án du lịch nghỉ dưỡng					
	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn Nhà đầu tư
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		
<b>Tổng</b>						

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án du lịch nghỉ dưỡng											
	Được cấp phép				Đang triển khai				Hoàn thành			
	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)	Số lượng dự án	Căn hộ du lịch (căn)	Biệt thự du lịch (căn)	Văn phòng kết hợp lưu trú (căn)
<b>Tổng</b>												

## 5. Giá bán và cho thuê nhà ở và một số loại hình bất động sản khác

Đơn vị báo cáo	Giá bán (VNĐ/m <sup>2</sup> )				Giá cho thuê (VNĐ/m <sup>2</sup> )				
	Nhà ở riêng lẻ	Chung cư	Đất nền	Nhà ở xã hội	Văn phòng	Mặt bằng thương mại	Khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng	Bất động sản công nghiệp	Nhà ở xã hội
<b>Tổng</b>									

## 6. Về lượng giao dịch BĐS, chứng chỉ môi giới BĐS

Đơn vị báo cáo	Số lượng chứng chỉ MG được cấp (chứng chỉ)	Lượng giao dịch BĐS				Ghi chú
		Chung cư (căn)	Đất nền (lô)	Nhà ở riêng lẻ (căn)	Tổng giá trị giao dịch (đồng)	
<b>Tổng</b>						

## 7. Tồn kho bất động sản:

Tồn kho bất động sản là số lượng bất động sản của dự án đủ điều kiện đưa vào giao dịch theo quy định của pháp luật nhưng chưa giao dịch trong kỳ báo cáo.

## III. Tổng hợp số liệu báo cáo trong năm 2022

## 1. Về dự án phát triển nhà ở thương mại

Biểu 1

STT	Dự án nhà ở Thương mại							
	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn nhà đầu tư		
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		Đấu thầu	Đấu giá	Chỉ định nhà đầu tư
<b>Tổng</b>								

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở Thương mại											
	Được cấp phép trong năm			Đang triển khai trong năm			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong năm			Hoàn thành trong năm		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà riêng lẻ (căn)
<b>Tổng</b>												

2. Về dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để xây dựng nhà ở (đất nền)

Đơn vị báo cáo	Dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để xây dựng nhà ở (Các dự án xây dựng khu dân cư tập trung, khu ĐTM)					
	Được cấp phép mới trong năm		Đang triển khai trong năm		Hoàn thành trong năm	
	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)	Số lượng dự án	Số lượng (ô/nền)
<b>Tổng</b>						

3. Về dự án nhà ở xã hội

a) Về dự án nhà ở thu nhập thấp khu đô thị

Biểu 1

STT	Dự án nhà ở thu nhập thấp khu đô thị					
	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô		Đã được chấp thuận CTĐT	Đã lựa chọn Nhà đầu tư
			Diện tích	Tổng mức đầu tư		
<b>Tổng</b>						

Biểu 2

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở thu nhập thấp khu đô thị							
	Được cấp phép mới trong năm		Đang triển khai trong năm		Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong năm		Hoàn thành trong năm	
	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)	Số lượng dự án	Số lượng (căn)
<b>Tổng</b>								



## 5. Giá bán và cho thuê nhà ở và một số loại hình bất động sản khác

Đơn vị báo cáo	Giá bán (VNĐ/m <sup>2</sup> )				Giá cho thuê (VNĐ/m <sup>2</sup> )				
	Nhà ở riêng lẻ	Chung cư	Đất nền	Nhà ở xã hội	Văn phòng	Mặt bằng thương mại	Khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng	Bất động sản công nghiệp	Nhà ở xã hội
<b>Tổng</b>									

## 6. Về lượng giao dịch BĐS, chứng chỉ môi giới BĐS

Đơn vị báo cáo	Số lượng chứng chỉ MG được cấp (chứng chỉ)	Lượng giao dịch BĐS				Ghi chú
		Chung cư (căn)	Đất nền (lô)	Nhà ở riêng lẻ (căn)	Tổng giá trị giao dịch (đồng)	
<b>Tổng</b>						

## 7. Tồn kho bất động sản:

Tồn kho bất động sản là số lượng bất động sản của dự án đủ điều kiện đưa vào giao dịch theo quy định của pháp luật nhưng chưa giao dịch trong kỳ báo cáo.

- Đề nghị các Sở, ngành và các đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo và **gửi về Sở Xây dựng trước ngày 26/12/2022** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định.

Sở Xây dựng Nam Định trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu VT, QLN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Ngọc Linh**